

Số: /BC-UBND

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá và trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS năm 2021 trên địa bàn huyện

Thực hiện Công văn số 1923/UBND-NC, ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

UBND huyện báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS năm 2021 trên địa bàn huyện, như sau:

I. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN ĐẾN CHỈ SỐ PAPI NĂM 2021 VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Nội dung “tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

Nội dung này đánh giá trên 4 tiêu chí: 1. Trí thức công dân, 2. Cơ hội tham gia, 3. Chất lượng bầu cử, 4. Đóng góp tự nguyện.

- Hạn chế: Nội dung này huyện nhận thấy còn hạn chế ở các tiêu chí sau: (1) Trí thức công dân, (2) Đóng góp tự nguyện.

- Nguyên nhân: mặc dù UBND các xã đã thành lập Trung tâm học tập cộng đồng nhằm tạo điều kiện cho người dân đến học tập, tìm hiểu để nâng cao kiến thức. Tuy nhiên trên địa bàn huyện đa phần là người dân tộc thiểu số Xơ Đăng, đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ học vấn thấp, ngại va chạm; do đó đại bộ phận người dân ít quan tâm đến nội dung trên.

- Trách nhiệm: Cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể xã

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, UBND các xã thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân tham gia học tập nâng cao trình độ; UBND các xã tạo điều kiện thuận lợi để người dân tự nguyện tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể nếu có nhu cầu và đủ điều kiện tham gia. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền kết quả thực hiện các chỉ số PAPI của tỉnh năm 2021; tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện thông qua nhiều hình thức phù hợp.

+ Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã: Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo hướng đi vào thực chất, đảm bảo người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện, đặc biệt các nội dung liên quan đến quyền lợi ích chính đáng của mình như: các khoản đóng góp tự nguyện, xây mới, sửa chữa công trình công cộng. Vận động Nhân dân thực

hiện việc tự nguyện đóng góp xây dựng các công trình công cộng ở địa phương.

+ UBND các xã: Thường xuyên kiện toàn, củng cố Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân ở cấp xã để giám sát các công trình, dự án, và sự đóng góp tự nguyện của người dân đối với các vấn đề dân sinh ở cơ sở. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của Nhân dân.

2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

Nội dung này đánh giá trên 4 tiêu chí: 1. Tiếp cận thông tin, 2. Danh sách hộ nghèo, 3. Thu, chi ngân sách cấp xã/phường, 4. Quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất, khung giá đền.

- Hạn chế: Tiếp cận thông tin của người dân còn ít; việc rà soát, đánh giá, bình xét hộ nghèo còn nể nang, chưa sát và thiếu chặt chẽ; việc thu chi ngân sách xã chưa công khai niêm yết theo quy định; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa được thông báo rộng rãi.

- Trách nhiệm: Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã chưa quan tâm đúng mức đến việc tuyên truyền, cung cấp thông tin kịp thời cho người dân; đây cũng là trách nhiệm của người dân vì ít quan tâm đến những chính sách, pháp luật, chỉ đến khi gặp gỡ, đối thoại nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của bản thân thì người dân mới quan tâm tìm hiểu. UBND các xã còn thiếu sót trong việc bình chọn, niêm yết, công khai minh bạch danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các thôn (trong đó có xã Tu Mơ Rông như phản ánh của người dân vừa qua), trách nhiệm thuộc về ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, người đứng đầu UBND xã và công chức phụ trách. UBND các xã chưa quan tâm thực hiện niêm yết công khai thu chi ngân sách của các xã, trách nhiệm thuộc về công chức tài chính – kế toán xã và chủ tịch UBND xã; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá bồi thường thu hồi đất, trách nhiệm thuộc về công chức địa chính - xây dựng và chủ tịch UBND các xã.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Phòng Tư pháp: Phối hợp với các phòng, ban, UBND các xã đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời các chính sách, pháp luật dưới nhiều hình thức đến người dân như: đăng tải các thông tin về chính sách pháp luật mới trên Trang thông tin điện tử huyện; các mạng xã hội được phép sử dụng và niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, xã để người dân nói lên nguyện vọng, phản ánh, kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của địa phương; thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của huyện để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền đình chỉ, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới những văn bản trái với văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc không còn phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch: Thường xuyên kiểm tra việc công khai thu, chi, quyết toán ngân sách cấp xã theo đúng quy định; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ về quản lý tài chính cho Chủ tịch, Kế toán, Thủ quỹ thuộc

UBND cấp xã; nghiêm khắc xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công (*nếu có*).

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Tham mưu UBND huyện chỉ đạo UBND các xã tổ chức thực hiện việc điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hàng năm, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định. Niêm yết công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND cấp xã, điểm sinh hoạt văn hóa thôn; đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm những trường hợp không thực hiện đúng quy định về chính sách hộ nghèo.

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện: Tham mưu công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa bàn; thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân huyện và tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc khung giá đất; phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất; công bố kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

Nội dung này đánh giá trên 3 tiêu chí: 1. Hiệu quả tương tác với cấp chính quyền, 2. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân, 3. Tiếp cận dịch vụ tư pháp.

- Hạn chế: Đôi lúc hiệu quả tương tác của người dân với chính quyền còn ít

- Nguyên nhân: Việc đổi mới, nâng cao hiệu quả giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp HĐND huyện, xã chưa có sự thay đổi, chuyển biến. Công tác gặp gỡ đối thoại với người dân hiệu quả chưa cao...

- Trách nhiệm: Thuộc tập thể lãnh đạo UBND và các cá nhân người đứng đầu chính quyền cấp huyện, cấp xã.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã thực hiện nghiêm Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (*Chương II Quy định trách nhiệm giải trình của người đứng đầu*); thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chủ động và tích cực trong việc gặp gỡ, tiếp xúc đối thoại với người dân thông qua các cuộc họp dân định kỳ; tập trung giải quyết dứt điểm những khiếu nại, tố cáo của công dân. Kịp thời giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân các văn bản về thực hiện dân chủ ở cơ sở; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện...

4. Nội dung “Thủ tục hành chính công”

Nội dung này đánh giá trên 3 tiêu chí: 1. Chứng thực, 2. xác nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 3. Thủ tục hành chính cấp xã, phường.

- Hạn chế: Vẫn còn một số xã công khai thủ tục hành chính chưa kịp thời, chưa đảm bảo theo quy định. Nguyên nhân: Do người đứng đầu chưa quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt...

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và Ủy ban nhân dân xã: Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã và trên Trang Thông tin điện tử của huyện, đơn vị, địa phương.

Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý đúng quy định (*chú trọng lĩnh vực: Đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...*); nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn; không tự ý yêu cầu người dân, tổ chức, doanh nghiệp bổ sung thêm các thủ tục, giấy tờ không có trong quy định; hạn chế tối đa việc người dân, tổ chức phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm việc xin lỗi khi để xảy ra trễ hẹn; có giải pháp thúc đẩy việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện.

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền trong việc xử lý các phản ánh, kiến nghị thuộc phạm vi quản lý; kịp thời kiến nghị xử lý những trường hợp người đứng đầu cơ quan chậm trễ, thiếu kiên quyết, thực hiện không đúng quy định trong giải quyết kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức về TTHC.

+ Văn phòng HĐND-UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác rà soát các quy định, TTHC; trên cơ sở đó, kiến nghị đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cắt giảm tối đa các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian và chi phí tuân thủ TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp; trong đó, chú trọng các TTHC liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, sở hữu nhà ở, đăng ký kinh doanh, thuế, tiếp cận điện năng, y tế, quản lý thị trường...

5. Nội dung “Quản trị điện tử”

Nội dung này đánh giá trên 2 tiêu chí: 1. Sử dụng công thông tin điện tử của chính quyền địa phương, 2. Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương.

- Hạn chế: Chưa thực hiện rà soát, lựa chọn, triển khai cung cấp mạng wifi miễn phí tại một số điểm công cộng (*quảng trường*) hoặc nơi tập trung đông dân cư nhưng chưa có điều kiện tiếp cận internet thuộc địa bàn quản lý. Trang thông tin điện tử một số xã chưa hoạt động.

- Nguyên nhân: Do điều kiện địa hình đồi núi cao, các thôn cách xa trung tâm xã nên đường dẫn mạng không tới nơi khu dân cư; người đứng đầu chưa quan tâm, người dân cũng chưa có nhu cầu bức thiết. Đơn vị cung cấp mạng wifi là đơn vị kinh doanh. Công chức chuyên ngành thông tin ở xã ít nên hạn chế trong việc sử dụng trang thông tin điện tử.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Các phòng, ban, thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã: Trước mắt thực hiện chủ trương lắp đặt mạng wifi tại cơ quan, đơn vị niêm yết mật khẩu để người dân đến liên hệ công tác thuận tiện trong việc truy cập internet để lấy thông tin.

+ Ủy ban nhân dân các xã: Tạo điều kiện để các đơn vị cung cấp dịch vụ mạng internet trên địa bàn hoạt động kinh doanh, mở rộng mạng lưới, từ đó góp phần gia tăng số hộ gia đình sử dụng mạng internet, tăng số lượng người dân tiếp cận thông tin qua mạng internet. Quan tâm, phối hợp với các đơn vị trường học trung tập giáo viên công nghệ thông tin (tin học) của trường giúp trong việc đăng tải, sử dụng Trang thông tin điện tử của cấp mình.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan cân đối ngân sách, tham mưu lắp đặt 01 công wifi truy cập miễn phí tại Quảng trường huyện, tạo điều kiện cho người dân truy cập lấy thông tin.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN ĐẾN CHỈ SỐ PAR INDEX, SIPAS NĂM 2021 VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến Chỉ số PAR INDEX năm 2021 và giải pháp khắc phục

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Tiêu chí 1.5. Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính.

- Hạn chế: các phòng, ban thuộc huyện; ủy ban nhân dân các xã chưa có sáng kiến hoặc giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính

- Nguyên nhân: Lĩnh vực sáng kiến là lĩnh vực khó, cần nhiều thời gian nghiên cứu, trong khi đó đội ngũ cán bộ, công chức làm việc chuyên môn nhiều, kiêm nhiệm nhiều nên chưa có thời gian đầu tư. Mặt khác lĩnh vực nghiên cứu sáng kiến trong cải cách hành chính chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể (bố cục, thể thức...). Chưa có quy định cụ thể cấp công nhận sáng kiến để áp dụng.

- Trách nhiệm: thuộc về các phòng, ban của huyện và UBND các xã.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Giao Phòng Nội vụ huyện trao đổi cơ quan chuyên môn sở Nội vụ hướng dẫn cụ thể bố cục, thể thức sáng kiến trong cải cách hành chính; tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích CB, CC, VC trong các đơn vị xây dựng sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, công nhận.

Hàng năm, giao Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện giao chỉ tiêu sáng kiến, giải pháp mới lồng ghép trong kế hoạch CCHC năm cho 01 đơn vị hoặc địa phương biết, thực hiện (*được cấp có thẩm quyền phê duyệt/công nhận; lần đầu tiên được áp dụng trong phạm vi quản lý; đã hoặc có khả năng mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác cải cách hành chính*).

1.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL

Tiêu chí 2.4. Tác động của cải cách đến chất lượng văn bản QPPL

- Hạn chế: Khảo sát lãnh đạo quản lý về tác động của cải cách thể chế đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành, đối tượng khảo sát⁽¹⁾ chưa đánh giá cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành.

¹ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Công văn số 310/SNV-HCTH, ngày 11/02/2022 của Sở Nội vụ về khẩn trương hoàn thành việc trả lời phiếu điều tra xã hội học do Bộ Nội vụ triển khai; Công văn số 38/UBND-NV, ngày 07/01/2022 của UBND huyện về việc cung cấp danh sách đại biểu tham gia trả lời phiếu điều tra xã hội học năm 2021.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Trong lần khảo sát sau lãnh đạo UBND huyện cần quan tâm đánh giá chất lượng cao văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành.

1.3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiêu chí 4.1.1. Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện.

- Nguyên nhân: Trong năm 2021 huyện không tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn cấp huyện (*chờ văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh theo Công văn số 3991/UBND-KTTH, ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ*).

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu rà soát, xem xét để sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn² chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn cấp huyện theo quy định.

1.4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiêu chí 5.5.2. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

+ Nguyên nhân: Năm 2021 có 01 công chức cấp xã bị kỷ luật hình thức buộc thôi việc (*Quyết định số 315/QĐ-UBND, ngày 24/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện*).

+ Trách nhiệm thuộc về Ủy ban nhân dân xã Măng Ri

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Nội vụ huyện, Thanh tra huyện tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, thanh tra công tác thi hành công vụ, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm để có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh, răn đe kịp thời.

- Tiêu chí 5.7. Cán bộ, công chức cấp xã.

+ Nguyên nhân: Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện chưa đạt chuẩn 100%⁽³⁾. Cán bộ, công chức cấp xã đa số ở vùng khó khăn, là người dân tộc thiểu số, thiếu cán bộ, công chức làm việc và ưu tiên bố trí sử dụng người DTTS tại chỗ là những cán bộ, công chức đã làm việc từ trước khi tách huyện, nên việc tham gia đào tạo để đạt chuẩn gặp nhiều khó khăn.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: UBND các xã: Đăk Hà, Văn Xuôi, Tê Xăng, Ngọc Lây, Ngọc Yêu, Măng Ri rà soát số cán bộ, công chức

² Hiện nay có 3/13 phòng chuyên môn thuộc UBND huyện đã ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức để hoạt động: Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND, ngày 13/01/2022 của UBND huyện ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Nội vụ huyện; Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND, ngày 16/2/2022 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tu Mơ Rông; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND, ngày 07/4/2022 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Tu Mơ Rông.

³ Tại thời điểm đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2021, công chức xã đạt chuẩn là 70/75 người, đạt tỷ lệ 93,33%; cán bộ xã đạt chuẩn là 109/114 người, đạt tỷ lệ 95,61%.

xã chưa đạt chuẩn đề xuất phương án xử lý. Báo cáo đề xuất UBND huyện xem xét đối với công chức chưa đạt chuẩn; báo cáo Thường trực Huyện ủy, UBND huyện xem xét đối với cán bộ xã thuộc diện Ban thường vụ Huyện ủy quản lý chưa đạt chuẩn.

Giao Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện cử CBCC chưa đạt chuẩn tại các xã tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa đảm bảo theo quy định.

1. 5. Cải cách tài chính công

- Tiêu chí 6.1.3. Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

+ Nguyên nhân: Các đơn vị chưa thực hiện các kiến nghị, kết luận sau thanh tra, kiểm tra về tài chính. Các kiến nghị, kết luận của kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 còn tồn chưa thực hiện Kết luận kiểm toán thông qua vào thời điểm quý III-2021, đến cuối năm 2021 thời gian ngắn, các đơn vị đang trong thời gian triển khai thực hiện nên chưa đạt 100% kiến nghị xử lý tài chính của kiểm toán.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Phòng Tài chính-Kế hoạch có liên đến các kiến nghị, kết luận sau thanh tra, kiểm tra về tài chính khẩn trương hoàn thành kiến nghị xử lý tài chính của kiểm toán.

- Tiêu chí 6.3.4. Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2015.

+ Nguyên nhân: Đối với huyện có điều kiện kinh tế, xã hội, thu nhập của nhân dân còn khó khăn như huyện Tu Mơ Rông, khả năng xã hội hóa, huy động, khai thác nguồn thu từ hoạt động dịch vụ, sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công không được thuận lợi như các huyện vùng đồng bằng, có tiềm lực, lợi thế kinh tế phát triển, thu nhập của nhân dân khá. Hơn nữa, số lượng đơn vị sự nghiệp công lập chủ yếu do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên (29/31 đơn vị, chiếm khoảng 93,5% số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện). Nên việc thực hiện mục tiêu xã hội hóa, phát triển nguồn thu để chuyển đổi loại hình giao quyền tự chủ ở mức tự chủ cao hơn tại địa phương đạt rất thấp, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp không đạt như mục tiêu chung đề ra. Theo đó các khoản chi phí tính theo tiền lương cũng tăng theo, vì vậy tỷ lệ giảm chi ngân sách nhà nước ở lĩnh vực này về tổng thể chưa đảm bảo theo mục tiêu đề ra.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Do đặc thù chung của huyện (*huyện nghèo, kinh tế phát triển chậm*), các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện chủ yếu là các đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị sự nghiệp công lập tham mưu UBND huyện thực hiện khi nào đảm bảo các điều kiện.

1. 6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiêu chí 7.2.1. Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ.

+ Nguyên nhân: Mặc dù huyện, xã luôn tích cực tuyên truyền, nhưng do phong tục, tập quán của người dân nên tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ thấp, người dân luôn đi nộp trực tiếp. Nội dung này đạt điểm thấp là do yếu tố khách quan, việc lựa chọn hình thức nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp, trực tuyến hay qua dịch vụ bưu chính công ích là do lựa chọn của người dân.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, tham mưu UBND huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Tiêu chí 7.2.2. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4.

+ Nguyên nhân: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ còn thấp, đây là những nội dung khó để huyện đạt được điểm số tối đa, vì hoàn toàn phụ thuộc vào nhu cầu của người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ, do nhu cầu và thói quen lựa chọn hình thức nộp hồ sơ của người dân là trực tiếp.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chủ trì, tham mưu UBND huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Tiêu chí 7.3. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Nguyên nhân: Chưa phát sinh hồ sơ, do mức độ tiếp cận, tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức về dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích còn hạn chế; việc giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích phần lớn phụ thuộc vào sự lựa chọn của cá nhân, tổ chức; Trong khi giá dịch vụ nhận kết quả qua dịch vụ BCCI còn cao, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn; Công tác tuyên truyền, hình thức tuyên truyền của Ủy ban nhân dân huyện, UBND các xã, Bưu điện huyện còn hạn chế, chưa đạt hiệu quả (*chủ yếu tuyên truyền bằng văn bản, qua Trang thông tin điện tử của đơn vị, niêm yết tại đơn vị*).

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã có liên quan chủ trì phối hợp với Bưu điện huyện tăng cường tuyên truyền việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đến toàn thể CBCCVV, người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, tham mưu UBND huyện tổ chức lớp tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức tham mưu công tác cải cách hành chính cấp huyện, cấp xã. Tham mưu UBND huyện oặc theo thẩm quyền tổ chức cho đội ngũ công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã đi thực tế để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm tại một số đơn vị trên địa bàn tỉnh có cách làm hiệu quả trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiêu chí 7.4.1. Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện công bố ISO 9001 đúng quy định.

+ Nguyên nhân: tỷ lệ % số đơn vị hành chính cấp huyện đã công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 chưa đạt 100% hoặc ISO 9001:2015 chưa đạt 100%. Thực tế, hiện huyện có 3/12 đơn vị hành chính đã công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (UBND các xã: Đăk Hà, Ngọc Yêu, Măng Ri). Còn 09/12 đơn vị chưa thực hiện chuyển đổi, công bố ISO 9001:2015 (gồm Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông, UBND xã Đăk Na; Đăk Sao; Đăk Rơ Ông; Đăk Tô Kan; Tu Mơ Rông; Văn Xuôi; Ngọc Lây; Tê Xăng) nên tỷ lệ này chưa đạt 100%.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã tham mưu UBND huyện thực hiện công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng.

1.7. Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện

- Tiêu chí 8.3.1. Tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm.

+ Nguyên nhân: dịch bệnh Covid-19 kéo dài làm cho nhiều ngành nghề kinh doanh bị ảnh hưởng nặng nề, sức tiêu dùng giảm trên cả nước. Hoạt động của ngành vận tải và giao thương hàng hóa bị ngưng trệ, trong khi cầu tiêu dùng của huyện phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường bên ngoài làm cho tổng cầu giảm mạnh, doanh nghiệp không có nhu cầu mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. Thị trường không sôi động và hoạt động kém hiệu quả làm cho các nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân không tìm thấy cơ hội mới để gia nhập thị trường; Số doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2021 là 4, so với số doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2020 là 11, do đó tỷ lệ tăng trưởng âm. Mặt khác, trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông là huyện nghèo giao thông đi lại khó khăn nên các nhà đầu tư chưa mặn mà đầu tư, thành lập doanh nghiệp.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã phối hợp Chi cục thuế khu vực số 02 huyện, tham mưu UBND huyện phát triển đồng bộ kết cấu kinh tế, hạ tầng, các tiềm lực, thế mạnh của huyện, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển du lịch, dịch vụ, thu hút đầu tư, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp thành lập và hoạt động.

- Tiêu chí 8.5. Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2021.

+ Nguyên nhân: tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn huyện năm 2021 thấp hơn so với năm trước liền kề. Vì: ảnh hưởng của dịch Covid-19; Tu Mơ Rông là tỉnh miền núi, biên giới, khó khăn, quy mô nền kinh tế nhỏ; cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ, nhất là thu hút đầu tư, du lịch; doanh nghiệp với quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh thấp, chưa thích ứng kịp với sự thay đổi của thị trường.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã phối hợp Chi cục thuế khu vực số 02 huyện, các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, người dân tham mưu UBND huyện tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, các nhà đầu tư đã và đang đầu tư. Một số dự án, công trình trọng điểm, công trình kết nối quan trọng được tập trung nguồn lực để sớm hoàn thành, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển kinh tế. tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế, thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tiêu chí 8.6. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân tỉnh giao.

+ Nguyên nhân: năm 2021 ảnh hưởng của dịch Covid-19; địa bàn rộng, chia cắt, đa số doanh nghiệp quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất, sức cạnh tranh và chất lượng nguồn nhân lực còn thấp. Một số dự án kêu gọi đầu tư chậm triển khai thực hiện và kéo dài. Nhu cầu vốn đầu tư cho phát triển và chế biến dược liệu lớn, chủ yếu dựa vào tiềm lực của doanh nghiệp, nguồn vốn hỗ trợ người dân trồng dược liệu từ ngân sách còn hạn chế; giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh; giá xăng, dầu, vật liệu xây dựng tăng cao, nhất là giá thép tăng đột biến làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công; công tác lãnh đạo điều hành, vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu và cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; chính quyền một số nơi tổ chức triển khai công tác quản lý, bảo vệ rừng còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các lực lượng trong quản lý, bảo vệ rừng còn lúng túng, thiếu chặt chẽ; chủ đầu tư còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; chưa sâu sát trong công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thi công; công tác giám sát, đánh giá đầu tư và giám sát đầu tư của một số dự án còn chưa hiệu quả. Công tác phối hợp giữa chủ đầu tư, cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác bồi thường, giải phóng mặt chưa chặt chẽ, đồng bộ.

+ Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã phối hợp với doanh nghiệp, các nhà đầu tư, người dân tham mưu UBND huyện tăng cường công tác lãnh đạo điều hành, vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu và cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát triển các thế mạnh sẵn có của huyện: dược liệu, du lịch, chế biến và tiêu thụ nông sản, phát triển chăn nuôi... Chú trọng phát triển kinh tế - xã hội theo các chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện giao.

2. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến Chỉ số SIPAS năm 2021

Có 03 nội dung chỉ số: Về khảo sát Chỉ số SIPAS, khảo sát lãnh đạo quản lý⁴, tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Nhóm chỉ số nội dung thành phần bị mất điểm (*nội dung Khảo sát lãnh đạo quản lý và đánh giá tác động đến phát triển kinh tế xã hội*) thì ngoài nguyên nhân

⁴ Đối tượng tham gia trả lời phỏng vấn là lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện (mỗi đơn vị 03 đại biểu).

khách quan là huyện khó khăn, không có tiềm lực, lợi thế để phát triển kinh tế, xã hội..., thì các lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện chưa đánh giá cao về công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật. Công tác Cải cách tổ chức bộ máy (*mất 4 điểm*); Cải cách chế độ công vụ (*mất 1 điểm*); Cải cách tài chính công (*mất 3 điểm*); Hiện đại hóa nền hành chính (*mất 5,09 điểm*).... Điều này phản ánh cơ bản đúng tình hình thực tế công tác cải cách hành chính của huyện⁽⁵⁾.

- Giải pháp khắc phục và trách nhiệm thực hiện:

+ Các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã phối hợp với doanh nghiệp, các nhà đầu tư, người dân tham mưu UBND huyện tăng cường công tác lãnh đạo điều hành, vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu và cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát triển các thế mạnh sẵn có của huyện: dược liệu, du lịch, chế biến và tiêu thụ nông sản, phát triển chăn nuôi... Chú trọng phát triển kinh tế - xã hội theo các chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện giao.

Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp, các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác phối hợp, tuyên truyền đến người dân, tổ chức về các quan điểm, chủ trương về cải cách hành chính của huyện.

+ Lãnh đạo UBND huyện: Trong lần khảo sát sau lãnh đạo UBND huyện sẽ đánh giá chất lượng cao văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện kết quả rà soát, đánh giá và trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS năm 2021 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện
- CT, các PCT UBND huyện;
- CA huyện;
- Ban chỉ huy quân sự huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh

⁵ Nghiêm túc nhìn nhận, công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2021 còn nhiều vấn đề chưa được người dân, cán bộ lãnh đạo các cấp *chưa hài lòng*. Điều này có thể hiểu được khi thực tế thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức chưa tốt... Hơn nữa đây là quyền cá nhân của công dân, phụ thuộc vào hiểu biết xã hội, trách nhiệm được giao đảm nhận..., nên dẫn tới trường hợp có thể thiếu thông tin, không cập nhập thông tin kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của huyện, nên bị mất điểm ở các lĩnh vực này